

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2023/HS-ST
Ngày 23 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Khương;
2. Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST- HS ngày 17/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 09/3/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: Hoàng Xuân T, Hoàng Anh T, sinh ngày 26/7/1985, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái; trú tại: Tổ BL, phường TT, thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1956 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1956; có vợ là Đồng Thị N, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 55/HSST ngày 08/7/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Hoàng Anh T 07 năm tù về hai tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” và “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/10/2007 được đặc xá tha tù trước thời hạn về địa phương.

Bị cáo tại ngoại áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị T1 sinh năm 1956. Trú tại: Tổ BL, phường TT, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/12/2022, Hoàng Văn T đi xe mô tô từ nhà đến chợ C, thị xã NL. Khi đến cuối chợ gặp một thanh niên, T không quen biết, người này đội mũ bảo hiểm kín đầu, đeo khẩu trang, mặc áo rét màu đen, đi xe mô tô màu trắng, đến hỏi T, “Anh có mua pháo nổ không em bán rẻ cho” và đưa cho T xem 01 túi nilon màu đen, bên trong có 06 túi ni lon nhỏ hơn, trong các túi đều là pháo nổ. T nảy sinh ý định mua về để đến tết Nguyên đán năm 2023 mang ra đốt, nên đã đồng ý mua số pháo trên với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô mang số pháo vừa mua đi về nhà, khi đến khu vực tổ 03 phường PT, thị xã NL, T nghĩ mang về nhà sợ trẻ con nghịch sẽ gây nguy hiểm, nên dừng xe lại, xem có nhà nào quen mang đến gửi. Lúc này, tổ công tác của Phòng Cảnh sát về tội phạm môi trường Công an tỉnh Yên Bái và Công an phường PT đang làm nhiệm vụ ở gần đó, thấy có biểu hiện nghi vấn, nên tiến lại hỏi, T đã tự khai nhận mình đang chở pháo và giao nộp toàn bộ số pháo nổ vừa mua cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản tạm giữ, niêm phong số pháo nổ và thu các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 21K1-33917.

Kết luận giám định số: 1417/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- 28 vật hình trụ tròn có vỏ bằng giấy, có chữ in, mỗi vật có chiều dài 10,2 cm và đường kính ngoài 4,5 cm, đều có đặc điểm một đầu được bịt kín đầu còn lại được bịt kín và có gắn 01 đoạn dây dẫn màu trắng bạc; 02 (Hai) tràng, tràng thứ nhất dài 80 cm rộng 13 cm, tràng thứ hai dài 125 cm, rộng 13cm, mỗi tràng đều được tạo thành từ các vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy, có chữ in, mỗi vật hình trụ tròn đều có chiều dài 5,8 cm, đường kính ngoài 1,9 cm một đầu được bịt kín, đầu còn lại được bịt kín và có gắn 01 đoạn dây dẫn màu trắng bạc, gửi đến giám định đều là pháo nổ (Có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng nổ). Tổng khối lượng của 28 vật và 02 tràng trên là 7,4 kg (Bảy phẩy bốn kilôgam).

Cáo trạng số 08/CT-VKS-NL ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã NL truy tố bị cáo Hoàng Văn T về “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyền lợi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ pháo nổ mà mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Văn T đã mua 7,4 kilogam pháo nổ mục đích để đốt vào dịp tết Nguyên đán. Pháo nổ được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 3 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo. Cũng theo khoản 1 Điều 5 của Nghị định này thì hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ bị Nhà nước nghiêm cấm. Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ từ 6 kilogam trở lên là hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển pháo nổ là trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội của địa phương. Với khối lượng pháo nổ 7,4 klogam bị thu giữ như trên, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi bị Công an nghi vấn gọi hỏi bị cáo tự khai nhận đang chở pháo nổ trên xe và đem ra giao nộp là tình tiết giảm nhẹ “Tự thú”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo “Thành khẩn khai báo”. Ngoài ra bị cáo có cha (Ông Hoàng Văn S) là người có công với nước, đã được Nhà nước CHXHCN Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến

sĩ về vang hăng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân, Bản án hình sự sơ thẩm số 55/HSST ngày 08/7/2004 của Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Hoàng Anh T 07 năm tù về hai tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” và “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/10/2007 được đặc xá tha tù trước thời hạn về địa phương sinh sống, không có thêm lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý. Đến nay đã được xóa án tích. Lần này phạm tội là do ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm, cho rằng sẽ không bị bắt và xử lý.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên. Xét tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và đảm bảo mục đích răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: 7,4 kilogam pháo nổ cơ quan giám định đã lấy 1,4 kilogam làm mẫu vật giám định, còn lại 6 kilogam được niêm phong trong hộp giấy cát tông cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu xanh, biển kiểm soát 21K1 - 33917, là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị T1 (Mẹ đẻ Hoàng Văn T), Bà T1 không biết T sử dụng làm phương tiện vận chuyển pháo nổ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, là tài sản của Hoàng Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho bà Trần Thị T1 và Hoàng Văn T quản lý sử dụng là đúng quy định.

Những đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa có căn cứ, đúng quy định của pháp luật như Hội đồng xét xử nhận định nêu trên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, tên gọi khác: Hoàng Xuân T, Hoàng Anh T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn T (Hoàng Xuân T, Hoàng Anh T) 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 06 kilogam pháo nổ được niêm phong trong 01 hộp cát tông, bên ngoài dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy đều có chữ ký của Lê

Tiến Trung, Hoàng Đình Long, Nguyễn Văn Giỏi, Hoàng Văn T và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách.

4. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
- VKSND, THADS TX NL;
- Công an thị xã NL 2 bản;
- Người có QLNVLQ 2 bản;
- UBND phường TT;
- Bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà